

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MẦM NON SA LÔNG**

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 – 2026, ĐỊNH
HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

Sa Lông, ngày 28 tháng 4 năm 2020

Số 01/KH-MNSL

Sa Lông, ngày 20 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 -2026, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Trường Mầm non Sa Lông nằm trên địa bàn bản Sa Lông 1, xã Sa Lông, huyện Mường Chà tỉnh Điện Biên. Trường được thành lập theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 5 tháng 6 năm 2007 của UBND huyện Mường Chà. Quyết định về việc đổi tên chia tách thành lập trường Mầm non Sa Lông. Trường chính thức đi vào hoạt động kể từ thời điểm 15/06/2007. Trường có 01 trung tâm và 6 điểm trường. Điểm trung tâm đặt tại bản Sa Lông 1 và có 6 điểm trường lẻ thuộc các bản: Công trời, Chiêu Ly, Thèn Pã, Sa Lông 1, Sa Lông 2, bản 36. Mặc dù trường giáp khu Thị trấn nhưng nhà trường vẫn còn nhiều khó khăn, 100% trẻ là con em đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc H.Mông chiếm đại đa số 95%, người hoa chiếm 5%). Năm học 2020 - 2021 trường có 20 nhóm, lớp với 458 học sinh. an ninh chính trị tương đối ổn định, sự nghiệp văn hóa giáo dục khá phát triển.

Trường có diện tích đất là 4.592,000m². Từ những năm đầu thành lập, nhà trường và các lớp đều là nhà tạm, chưa có các khối phòng hành chính, phòng chức năng, trải qua quá trình hoạt động trong nhiều năm và sự phát triển không ngừng phấn đấu của nhà trường, đặc biệt nhà trường đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đã đầu tư xây dựng khu trung tâm khang trang sạch đẹp nguồn vốn từ ngân sách trung ương, giảm nghèo bền vững đầu tư cho giáo dục. Vào tháng 11/2020 gần đây nhà trường đã nhận bàn giao khu trung tâm được xây dựng kiên cố và đồng bộ. Đến nay, nhà trường có 20 lớp học, được xây dựng kiên cố 14 lớp, 02 lớp học được xây dựng theo hướng bán kiên cố, còn lại 04 lớp là nhà ba cứng, đã có các phòng hành chính, phòng chức năng phục vụ tốt cho các hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược của trường Mầm non Sa Lông là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới giáo dục Mầm non tại xã nhà nói chung và toàn ngành mầm non nói riêng.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;
- Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường mầm non;
- Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;
- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 /12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
- Căn cứ công văn số 200/PGDĐT – GDMN Mừng Chà ngày 2/4/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mừng Chà về việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục;
- Căn cứ đặc điểm tình hình của trường và địa phương.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

1.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Tổng số CB – GV –CNV: 38 người. BGH: 04 người. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 02; Đại học 02. Trong đó có 10 đảng viên; Lý luận chính trị: 01 trung cấp; 03 Sơ cấp ; Giáo viên: 30 người. Trình độ chuyên môn: 07 Trung cấp; 07 Cao Đẳng; 16 Đại Học. Trong đó; Công nhân viên: 4 người (2 hợp đồng) trong đó Đại học: 01; Cao đẳng: 01 ; Chưa qua đào tạo: 02.

- Công tác tổ chức quản lý của Ban Giám Hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung.

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám

chịu trách nhiệm. Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, đặc biệt là chỉ đạo sát sao của phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng Ủy - HĐND - UBND xã Sa Long, sự ủng hộ của các bí thư, trưởng bản, một số ban ngành, đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh và đông đảo các bậc cha mẹ học sinh đã giúp nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục về xây dựng cơ sở vật chất, duy trì số trẻ ra lớp và công tác chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

1.2. Giáo viên, nhân viên

- Giáo viên có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức tự giác, có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với trường lớp, yêu thương trẻ. Cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Hệ thống phòng học ở các điểm trường, trung tâm đa số đã được xây dựng, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động dạy và học ở tất cả các điểm trường tương đối đảm bảo.

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%. Trong đó trên chuẩn: 31/38 người đạt 81,5%. Giáo viên giỏi cấp Tỉnh 03/34 chiếm 8,8 %.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Việc phân tích và đánh giá đúng thực lực nguồn nhân lực sẵn có và nguồn

nhân lực tiềm ẩn giúp cho nhà trường dễ dàng sắp xếp, bố trí đúng người, đúng việc.

1.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non.

Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh covid-19 và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

- Năm học 2020-2021: Trẻ phát triển bình thường đạt 98,5%; trẻ SDD nhẹ cân, thấp còi chiếm 2,4%.

1.4. Thành tích nổi bật:

Nhà trường liên tục nhiều năm đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. Năm học 2019-2020 nhà trường được UBND tỉnh tặng Bằng khen, cờ thi đua xuất sắc cấp tỉnh ; Tổ chức Công đoàn đạt công đoàn cơ sở vững mạnh. Đến nay trường Mầm non Sa Long luôn giữ vững danh hiệu thi đua Tập thể lao động xuất sắc được UBND huyện Mường Chà tặng giấy khen trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Điểm yếu

1.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác chi ủy nên công việc đôi khi còn chồng chéo, nhiều khi làm việc chưa khoa học, giờ giấc làm việc thực hiện chưa tốt.

Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

1.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một số giáo viên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, một số giáo viên mới ra trường tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

còn hạn chế, chưa linh hoạt và chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

1.3. Chất lượng CSGD trẻ

Một số nhóm trẻ có số trẻ vượt so với quy định ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Còn một số trẻ duy dinh dưỡng, thấp còi ở các độ tuổi.

1.4. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất còn thiếu và chưa đảm bảo quy định: còn 2 phòng học bán kiên cố, chưa có phòng phát triển thể chất cho trẻ; phòng hội trường, diện tích đất sân chơi ở 1 số điểm bản Sa Lông 1c, Sa Lông 2, công trời, thềm Pả còn chật hẹp.

3. Cơ hội

Trong những năm qua ngành giáo dục huyện Mường Chà đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và Chính quyền địa phương; Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể và sự tin nhiệm của nhân dân tạo điều kiện để nhà trường tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục cũng như các hoạt động khác.

Chế độ chính sách của học sinh như miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ ăn trưa cho học sinh từ 3 đến 5 tuổi và giáo viên dạy lớp ghép cũng được nhà trường luôn trú trọng quan tâm.

4. Thách thức

Yêu cầu của xã hội hiện nay và phụ huynh ngày càng phát triển cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trường mầm non Sa Lông nằm trên địa bàn huyện Mường Chà không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

Lương của nhân viên cấp dưỡng, nhân viên bảo vệ và phục vụ còn thấp nên họ chưa yên tâm công tác sẽ có hướng làm thêm để tăng thu nhập.

Một vài giáo viên mới còn hạn chế năng lực sư phạm, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

100% số phụ huynh và người dân địa phương sống bằng nghề nông nên việc huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường còn gặp khó khăn.

Hiện nay nhà trường còn 2 nhà bán kiên cố, 4 nhà ba cứng, khu vận động phát triển thể chất cho trẻ, diện tích sân chơi 1 số điểm bán Sa Long 1c, Cổng trời, Thềm Pả còn chật hẹp, 1 phòng hội trường ở trung tâm, 5 nhà vệ sinh ở các điểm bán.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường mầm non Sa Long phấn đấu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục đoàn kết có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục trẻ, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỷ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Giá trị cốt lõi

- Đoàn kết, mẫu mực, mạnh mẽ, nghiêm túc, năng động, nhiệt huyết.
- Tinh thần trách nhiệm, cần cù, chăm chỉ, chất lượng, chung sức, chung lòng.
- Lòng nhân ái; Tính sáng tạo đổi mới: Thân thiện, yêu thương, hợp tác, phát triển.
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới tương lai.

4. Phương châm hành động

"Trẻ em là nhân vật quan trọng của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"

" Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai"

" Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Là mô hình giáo dục phù hợp theo xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập ; nâng cao vị thế của nhà trường.

- Mục tiêu ngắn hạn: tháng 3 năm 2020, Trường mầm non Sa Long tiếp tục được duy trì công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Mục tiêu trung hạn: Đến tháng 3 năm 2025, Trường mầm non Sa Long tiếp tục phấn đấu duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3

- Mục tiêu dài hạn: Đến tháng 3 năm 2030, Trường mầm non Sa Long phấn đấu để thương hiệu nhà trường ngày được nâng cao và là mô hình giáo dục phù hợp đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, góp phần vào sự phát triển chung của nền kinh tế xã hội hiện nay.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1 Xác định các vấn đề ưu tiên

Tập trung mọi điều kiện thực hiện xây dựng nhà trường thực sự là một trường trọng điểm chất lượng gắn với lộ trình tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức 1 vào tháng 3/2025.

Kiên toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.

Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ. Đổi mới công tác quản lý, áp dụng có hiệu quả các tiêu chuẩn vào việc đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Bố trí sắp xếp giáo viên phù hợp với năng lực chuyên môn, sở trường công tác. Có kế

hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Nâng cao chất lượng chăm sóc bảo vệ an toàn tuyệt đối cho trẻ

Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp 1 số lớp học, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng cho trẻ.

2.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

Nâng cao năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 79,4%, cấp huyện: trên 50%, cấp tỉnh: trên 8,8%.

Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 80% và đạt 100% vào năm 2025 Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có 95% số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin vào năm 2030.

Hàng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua các cấp không quá 15%, Lao động tiên tiến 90-95%; Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng trong đó đạt cấp huyện từ 10-15 sáng kiến kinh nghiệm.

- Phát triển 09-10 Đảng viên mới hàng năm; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ trong sạch vững mạnh*".

100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp, sơ cấp nấu ăn. Có chứng chỉ tay nghề vững vàng.

Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2025 có 80% giáo viên trở lên đạt năng lực dạy học khá và giỏi.

Đến năm 2025 có 100% giáo viên có trình độ Cao đẳng, đại học trở lên

2.3. Quy mô trường, lớp và số học sinh

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 51,7% trở lên; 3-5 tuổi từ 100 % trở lên, trẻ 5 tuổi huy động 100%

Duy trì số lớp hiện có 20/20 lớp.

- Chất lượng giáo dục: Cháu đạt BKBN: 85 % trở lên

- Chất lượng Nhà trẻ: 95 %; Mẫu giáo: 97%

- Chất lượng nuôi dưỡng:

- + Cháu suy dinh dưỡng so với đầu năm: SDDV: < 5%
- + Tổ chức bữa ăn cho các cháu đảm bảo: 1 bữa chính + 1 bữa phụ
- + 100% trẻ được phối kết hợp với y tế xã, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/1 năm.
- + Đảm bảo ATTP, không có dịch bệnh lây lan trong trường 100%.
- + Không để xảy ra tai nạn cho cháu trong trường mầm non 100%.

2.4. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Tham mưu xây dựng thêm 6 phòng học và 01 khu vận động thể chất cho trẻ, mở rộng thêm 1 số diện tích sân chơi bản Sa Lông 1c, Sa Lông 2, xây mới 5 công trình vệ sinh cho trẻ.

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; xây dựng vườn cổ tích, phòng hội trường, tin học, phòng đa chức năng.

Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân đóng trên địa bàn.

2.5. Nâng cao chất lượng CSCSGD

**Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa lượng và chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt trên 95%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi thấp hơn so với các trường trên địa bàn.

**Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp và các hoạt động giáo dục trẻ. Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ.

2.6. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Thực hiện công tác KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia, đăng kí đánh giá ngoài vào tháng 3 năm 2025. Phấn đấu duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 1, trường chuẩn quốc gia mức độ 1, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

2.7. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.8. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm nâng cao chất lượng quản lý giáo dục.

2.9. Định hướng đến năm 2030

Xây dựng nhà trường có uy tín về có chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Giảm tỷ lệ cháu SDD dưới 5% cuối mỗi năm học. Có 100% CBQL, GV đạt trình độ Cao đẳng, đại học, có năng lực quản lý, năng lực sư phạm tốt.

Xây dựng thương hiệu và uy tín của nhà trường đối với xã hội, theo phương châm “ *Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường*”.

Xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường. Tập trung nguồn lực xây dựng duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Trường mầm non Sa Long phấn đấu để thương hiệu nhà trường ngày được nâng cao và là mô hình giáo dục phù hợp đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, góp phần vào sự phát triển chung của nền kinh tế xã hội.

IV. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KINH PHÍ

1. Các nhóm giải pháp

1.1. Xây dựng quy chế và nề nếp hoạt động:

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.
- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển năng lực cá nhân.
- Thể chế hóa hệ thống văn bản quản lý và ban hành một số quy chế, quy định mang tính đặc thù của đơn vị đảm bảo sự nhất quán theo tinh thần chỉ đạo của ngành, của địa phương.

1.2. Hoàn thiện bộ máy tổ chức:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy và năng lực cá nhân.
- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động, tích cực cho các tổ chuyên môn, trưởng phó các đoàn thể trong trường.
- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm nhận trách nhiệm với vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.
- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu:
 - + Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.
 - + Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.
 - + Phát triển đội ngũ.
- Quản lý nhân sự:
 - + Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.
 - + Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, tổ phó CM.

1.3. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

- Tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện trong nhà trường.
- Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại, phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn cho các cháu, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường. Thực hiện tốt việc đánh giá chất lượng trẻ 5 tuổi. Đảm bảo an toàn cho trẻ về thể chất và tinh thần.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, mạnh dạn, tự tin của học sinh. Luôn lấy trẻ làm trung tâm khi tổ chức các hoạt động.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non.

- Thực hiện cuộc vận động toàn trường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình học tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của GV.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới PPDH dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập cho các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Phát triển chương trình giáo dục dựa trên nhận thức của trẻ.

- Đến năm 2025 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy.

- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học. Đảm bảo đến năm 2021 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp chăm sóc giáo dục đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại: ứng dụng phương pháp vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

+ Mạng LAN, mạng truyền thông học tập, mạng quản lí nội bộ vv.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên các nhóm lớp.

Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế xã, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường...

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên .

1.4. Xây dựng và phát triển đội ngũ, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Triển khai đến các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Phát huy đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Tạo điều kiện cho giáo viên được đi dự giờ, tham quan trường bạn để nắm vững hơn về chuyên môn.

- Đánh giá chất lượng của cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí và hiệu quả công việc cũng như những đóng góp của cá nhân đối với sự phát triển chung của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn bó với nhà trường.

Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng

dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kỹ năng sư phạm.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như : Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài tỉnh; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ.

Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách

quan, chính xác, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

1.5. Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục, Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các lớp 5 tuổi theo quy định.

Huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm.

Xây dựng và duy trì giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ I về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ *Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: Từ cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân

+ *Nguồn lực vật chất và đầu tư khác*

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban CMHS...

- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo tiếp tục làm mới kiên cố 6 phòng học tạm thành các phòng học kiên cố, nhà trường thiếu khu phát triển thể

chất cho trẻ. Một số công trình vệ sinh của trẻ đã xuống cấp, diện tích sân chơi 1 số bản Cổng Trời, Sa Long 1c, Thèn Pả còn chật hẹp .

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Tham mưu, huy động các nguồn lực đầu tư xây thêm 6 phòng học, khu phát triển thể chất, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động., mở rộng thêm 1 số sân chơi cho trẻ.

Người phụ trách : Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên.

1.6. Kế hoạch - tài chính:

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường, trên cơ sở đó lập dự toán kế hoạch tài chính sát với nhu cầu sử dụng.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi đảm bảo tính công khai.

- Tranh thủ sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân và Ban đại diện cha mẹ học sinh các nguồn lực bên ngoài để bổ sung cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan trong nhà trường đảm bảo môi trường giáo dục Xanh - Sạch - Đẹp.

1.7. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

“ Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường ”.

- Thực hiện tốt cuộc vận động: Mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường nói lời hay, làm việc tốt.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Vai trò phát triển chất lượng giáo dục nhà trường gắn liền với đổi mới công tác quản lý. Để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? Cần có giá trị gì, để thay đổi thương hiệu cho chính mình. Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa GV, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. GV được đối xử tôn trọng và công bằng. GV hợp tác với

nhau theo tinh thần đồng nghiệp để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của CMHS và xã hội: Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình. Nhà trường xây dựng được các giá trị, thương hiệu mà mình đã đặt ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên trang thông tin điện tử, trang Web của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm, hội cha mẹ học sinh.

1.8. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện đăng tải thông tin các hoạt động của nhà trường thường xuyên, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên địa bàn phường và các bậc phụ huynh toàn trường.

Đổi mới công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đảm bảo Camera luôn hoạt động tốt để các ban ngành, Ban giám hiệu, các bậc phụ huynh có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong ngày của trẻ.

Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, Nutrikids, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên.

1.9. Quan hệ tốt với cộng đồng

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp công sức cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

1.10. Lãnh đạo và quản lý

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2026

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh (có biểu chi tiết kèm theo)

2.2. Về Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tiếp cận chương trình giáo dục của các huyện, trong tỉnh để áp dụng phát triển chương trình GDMN.

- Phối hợp với trung tâm y tế, y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho cô và trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì cuối năm giảm 2 - 3% so với đầu năm học.

2.3. Về Đội ngũ CB, GV, NV

Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, và được đào tạo nâng cao chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định.

| Mục tiêu chính | Thời gian hoàn thành | |
|-----------------------|---------------------------------|---------------------------------|
| | <i>Giai đoạn 1</i> 2021-2026 | <i>Giai đoạn 2</i> 2026-2030 |
| Tổng số CB, GV, NV: | 38 | 40 |

| | | |
|--|--------------|--------------|
| - Cán bộ quản lý: | 4 | 4 |
| - Giáo viên: | 30 | 32 |
| - Nhân viên: | 4 | 4 |
| Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (CBQL, GV): | 38/38 = 100% | 40/40 = 100% |
| - Đại học, cao đẳng: | | |
| - Trên đại học: | 2/38=5,26 | 3/40=0,75% |
| Trình độ LLCT: | | |
| - Trung cấp LLCT: | 2/38=5,2% | 4/40= 10% |
| - Cao cấp LLCT: | 0/38= 0% | |
| Trình độ Ngoại ngữ A, B: | 32/38=84,2% | 38/40=95,0% |
| Trình độ tin học A, B: | 35/38=92,1% | 39/40=97,5% |
| Đảng viên: | 20/38=52,6% | 30/40=75,0% |
| Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV, NV: | | |
| - Loại tốt: | 25/38=65,7% | 25/40=62,5% |
| - Loại khá: | 13/38=34,2% | 15/40=37,5% |
| - Loại đạt yêu cầu: | | |

2.4. Về cơ sở vật chất, TBDH, ĐDDC

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học, phòng chức năng cho học sinh học tập, vui chơi.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn khu trung tâm, các điểm bán.

| Mục tiêu chính | Thời gian hoàn thành | |
|----------------|----------------------|-------------|
| | Giai đoạn 1 | Giai đoạn 2 |
| | | |

| | 2021-2026 | 2026-2030 |
|---|--------------------------------------|--------------------------------------|
| Tổng số phòng học: | 3 | 3 |
| Tổng số khu phát triển thể chất cho trẻ: | 1 | 1 |
| Số công trình vệ sinh của trẻ: | 2 | 3 |
| Mở rộng diện tích đất 1 số sân chơi | 4 | 4 |
| * Thiết bị dạy học: - máy tính - ti vi - máy chiếu | 4 máy tính 4 ti vi 4 máy chiếu | 4 máy tính 4 ti vi 4 máy chiếu |
| * Đồ dùng đồ chơi: - Tham mưu với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT hỗ trợ bộ đồ chơi hiện đại - Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT cho 20 lớp | 5 bộ 10 bộ (đồ dùng) | 5 bộ 15 bộ (đồ dùng) |

2.5. Về Kiểm định CLGD và XD trường chuẩn

Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

| Mục tiêu chính | Thời gian hoàn thành | | |
|--|----------------------|---|---|
| | Thời gian | Giai đoạn 1 2021-2026 | Giai đoạn 2 2026-2030 |
| Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT. | Tháng 3/2025 | Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá | Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá |
| Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ I | Tháng 3/2025 | | |

| | | | |
|------------------------|--------------|--------------|--------------|
| Đăng ký đánh giá ngoài | Tháng 9/2025 | Tháng 3/2025 | Tháng 3/2030 |
|------------------------|--------------|--------------|--------------|

3. Kinh phí

Kinh phí dự kiến để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và tổng kinh phí cho cả giai đoạn.

| Nội dung dự kiến | Giai đoạn 1 2021-2025 | Giai đoạn 2 2026-2030 |
|---|---|---|
| Đầu tư xây dựng kiên cố hóa 1 lớp học tại các điểm Thèn Pả 01 phòng, Chiêu Ly 02 phòng, Pu Ca 01 phòng, Háng Lìa 02 phòng | 650.000.000đ/ lớp x 3 phòng | 650.000.000đ/ lớp x 3 phòng |
| Khu phát triển thể chất | 370.000.000đ/1 khu | |
| Công trình vệ sinh của trẻ Chiêu Ly, Thèn Pả, Pu Ca, Háng Lìa. | 4.500.000đ/ 1 công trình x 2 công trình | 4.500.000đ/ 1 công trình x 3 công trình |
| Phòng hội trường khu trung tâm | 3.500.000đ/ 1 công trình x 1 công trình | 3.500.000đ/ 1 công trình x 1 công trình |
| * Thiết bị dạy học: - Máy tính, ti vi, máy chiếu | Máy tính: 12.995.000đ/ bộ x 4 bộ Ti vi: 25.000.000đ/ cái x 4 cái Máy chiếu: 60.478.000đ/bộ x 5 bộ | Ti vi: 25.000.000đ/ cái x 4 cái Máy chiếu: 60.478.000đ/bộ x 6 bộ |
| * Đồ dùng đồ chơi: - Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT cho 20 lớp | 10 bộ x 420.000.000đ/bộ | 15 bộ x 420.000.000đ/bộ |

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, phòng giáo dục huyện Mường Chà, UBND xã Sa Lông, cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

1.2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Phân công thực hiện

2.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

2.2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

2.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

2.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

2.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

2.7. Hội cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo cho giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

2. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

- Tuyên truyền đến hội cha mẹ phụ huynh học sinh mở rộng diện tích một số sân chơi ở các điểm bản Cống Trời, Thèn Pả, Sa Lông 1C, Sa Lông 2A.

3. Đối với UBND huyện Mường Chà

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng thêm 6 phòng học, 1 khu giáo dục thể chất. Phòng hội trường, 5 nhà vệ sinh đã xuống cấp phục vụ cho trẻ các điểm bản

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển của Trường Mầm non Sa Long giai đoạn 2021 - 2026, định hướng 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Mường Chà;
- UBND xã Sa Long ;
- Lưu: VTT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



Lê Thị Thu Hồng

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG PHÒNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Long

BIỂU DỰ BÁO QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH GIAI ĐOẠN 2021-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-MNSL ngày 25/04/2021 Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 định hướng đến 2030 của Trường Mầm non Sa Long)

| Năm học 2021-2022 | | Năm học 2022-2023 | | | Năm học 2023-2024 | | | Năm học 2024-2025 | | | Năm học 2025-2026 | | | |
|-------------------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------|
| Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh |
| 1 | 20 | 483 | 1 | 20 | 492 | 1 | 20 | 503 | 1 | 20 | 506 | 1 | 20 | 520 |

| Năm học 2026-2027 | | Năm học 2027-2028 | | | Năm học 2028-2029 | | | Năm học 2029-2030 | | | | | | |
|-------------------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------------|-----------|--------|-------------|-----------|--------|-------------|
| Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh | Số trường | Số lớp | Số học sinh |
| 1 | 20 | 528 | 1 | 20 | 536 | 1 | 20 | 544 | 1 | 20 | 552 | | | |

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, tên, đóng dấu)



Lê Thị Thu Hồng

